TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 297/2023/HS-ST
Ngày 25/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân Lập và bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Phương Thanh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: ông Vũ Nhật Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 293/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, sinh ngày: 11/10/1997, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ C, khu C, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Bố: không xác định; con bà: Nguyễn Thị L; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2- Họ và tên: **Hoàng Minh C**, sinh ngày: 15/12/1998, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ A, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Hoàng Văn B và bà Nguyễn Thị H; vợ: chưa có, đã từng chung sống như vợ chồng với chị Đoàn Ngọc C1, sinh năm: 1998 và có 01 con chung sinh năm 2019; tiền án: ngày 27/4/2021, Toà án nhân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", ngày 12/01/2022, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- Người chứng kiến: Trần Văn T1, Hồ Xuân H1; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ A, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 29/9/2023, tại đầu ngõ A, đường C thuộc tổ C, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường C phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H2 phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thanh T và Hoàng Minh C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng thu tại tay trái của T. Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu vàng kèm 01 sim; thu giữ của C: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu trắng kèm 01 sim, số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, biển kiểm soát (BKS) 14B1-259.66.

Tại Kết luận giám định số 1439/KL-KTHS ngày 04/10/2023, của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thanh T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,162g (không phẩy một sáu hai gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh T và Hoàng Minh C có lời khai phù hợp nhau thể hiện: T và C là bạn bè và đều là người sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 29/9/2023, T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho C nói "Bạn ơi lấy hộ tôi một ít ma túy đá, tôi cho bạn thêm 100.000đ" thì C đồng ý. Khoảng 15 phút sau, C điều khiển xe môtô BKS 14B1-259.66 của bà Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ C) đến ngõ A, đường C thuộc tổ C, khu B, phường C, thành phố H để đón T. Tại đây, T đưa cho C 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), nhờ mua hộ 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy đá, còn cho C 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau đó, C điều khiển xe mô tô chở T đến ngõ E, phường C, thành phố H thì dừng xe lại, T đứng ngoài đợi, còn C đi bộ vào trong ngõ gặp và mua 01 túi ma túy của một người đàn ông tên C2 (không rõ lý lịch) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, C đưa túi ma túy trên cho T rồi điều khiển xe môtô chở T quay về. Khi cả hai đi đến ngõ A, đường C thuộc tổ C, khu B, phường C, thành phố H thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Về vật chứng: số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu vàng kèm 01 sim và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu trắng kèm 01 sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để quản lý theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền 100.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô BKS 14B1-259.66, quá trình điều tra xác định bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp và bà H không biết việc C sử dụng xe môtô trên đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H2 đã ra Quyết định trả lại xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị H.

Tại bản cáo trạng số: 308/CT-VKSHL ngày 30 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Thanh T, Hoàng Minh C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo có lời khai về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như lời khai trong quá trình điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thanh T 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 29/9/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Minh C từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 29/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu toàn bố số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động và 02 sim gắn kèm thu giữ của các bị cáo, đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo C, do phạm tội mà có.

- Các bị cáo không tranh luận.

- Lời nói sau cùng: các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận thực hiện hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy"như nội dung vụ án nêu trên; thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, các tài liệu về hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ kết luận: hồi 17 giờ 30 phút, ngày 29/9/2023, tại đầu ngõ A, đường C thuộc tổ C, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thanh T và Hoàng Minh C có hành vi tàng trữ trái phép 0,162g (không phẩy một sáu hai gam) ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Hoàng Minh C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích

mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

a) ...

c) Heroine, C3, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"...

[2] Tệ nạn sử dụng ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không chỉ gây tác hại cho sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Chính vì thế, Nhà nước đã độc quyền và thống nhất quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị xử lý. Tuy nhận thức rõ nhưng do lối sống buông thả nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa tội phạm.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: bị cáo T là người khởi xướng và bỏ tiền ra mua ma túy nên có vai trò chính, bị cáo C là người trực tiếp thực hiện việc mua ma túy, có vai trò sau bị cáo T.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo C, có ông N bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 0,11g ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, gắn 01 sim thu giữ của bị cáo C và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, gắn 01 sim thu giữ của bị cáo T, các bị cáo đều sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 100.000 đồng, thu giữ của bị cáo C do phạm tội mà có, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với xe môtô BKS 14B1-259.66, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H2 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H theo đúng quy định của pháp luật, nên không xét.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra -Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Liên quan trong vụ án: bị cáo C khai mua ma túy của người đàn ông tên C2, nhưng quá trình điều tra không xác định được lý lịch của người này, nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thanh T, Hoàng Minh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 29/9/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: H3 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 29/9/2023.

2. Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,11g (không phẩy một một gam) ma túy, loại: Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) trong phong bì niêm phong số: 1439/KL-KTHS ngày 004/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, gắn một sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, gắn 01 sim và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 69/BB-THA ngày 05/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và phiếu nhập kho ngày 22/11/2023 của Kho bạc nhà nước Q).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Cơ quan ĐTCATP H;
- Cơ quan THAHS TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+THA+VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng